

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-PT

Ngày: 28/9/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Đăng

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Thái Thành Đạt – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Văn Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 136/2020/TLPT-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo Nguyễn Hữu T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2020/HS-ST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

***+ Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1996 tại huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp PT, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu N và bà Huỳnh Thị Cẩm N.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T và Trần Huỳnh Đ có mối quan hệ bạn bè. Đ có mượn của T số tiền 100.000 đồng. T đòi tiền nhiều lần nhưng Đ không trả. Vào ngày 08/01/2020 T dùng điện thoại di động nhắn tin yêu cầu Đ trả tiền dẫn đến hai bên cự cãi và thách thức đánh nhau. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T mang theo 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 65cm, nặng 260 gam đứng trước cửa hàng rào nhà T thách thức. Đ cầm 01 (một) con dao (loại dao phai) bằng kim loại đứng trong hàng rào. Lúc này, ông Trần Văn Hà là cha ruột của Đ ra can ngăn và yêu cầu T đi về nhưng Đ và T vẫn cự cãi. Khoảng 05 phút sau, T dùng con dao tự chế chém trúng 01 nhát vào bàn tay phải của Đ gây thương tích. T được người dân can ngăn, làm rơi dao tự chế tại hiện trường và bỏ về nhà. Đ được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung ương thành phố Cần Thơ đến ngày 11/01/2020 thì xuất viện.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi dùng 01 con dao tự chế bằng kim loại chém gây thương tích đối với anh Trần Huỳnh Đ vào ngày 08/01/2020 như trên.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37/2020/TgT ngày 18/3/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Vĩnh Long kết luận tỷ lệ thương tật đối với Trần Huỳnh Đ, như sau:

- Vết thương mu bàn tay phải vùng đốt gần ngón V do vật sắt gây ra kích thước 03 cm, đứt gân duỗi ngón V tay phải, đứt nông thần kinh trụ tay phải, gãy chỏm đốt bàn ngón tay phải được điều trị.

- Hiện tại vết thương kích thước 5 x 0,2 cm gãy xương đốt bàn ngón V bàn tay phải. Tổn thương không để lại di chứng.

Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Thu giữ vật chứng: 01 (một) con dao tự chế dài 65cm, cán dao bằng gỗ có màu nâu vàng dài 30 cm, đường kính 09 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 35 cm, chiều ngang rộng nhất 05 cm, mũi dao bằng; trọng lượng con dao là 260 gam.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện TB: 01 (một) con dao tự chế dài 65cm, cán dao bằng gỗ có màu nâu vàng dài 30 cm, đường kính 09 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 35 cm, chiều ngang rộng nhất 05 cm, mũi dao bằng; trọng lượng con dao là 260 gam chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Huỳnh Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu T bồi thường số tiền: 12.000.000 đồng, gồm: tiền điều trị thương tích là 2.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Thị Cẩm N là mẹ ruột của Trần Huỳnh Đ đã chăm sóc, nuôi bệnh bị hại Đ trong thời gian điều trị tại bệnh viện, không yêu cầu Nguyễn Hữu T bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2020/HSST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 21/8/2020, bị cáo Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội xin giảm nhẹ hình phạt.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thừa nhận án sơ thẩm đã xét xử đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo khắc phục xong cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là tính tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo đã không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là xin được giảm hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác được thu thập thể hiện trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định vào ngày 18/01/2020 bị cáo T dùng dao chém Trần Huỳnh Đ gây thương tích, kết quả giám định 13% nên án sơ thẩm xử bị cáo theo quy định tại khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, xét tính chất mà mức độ hành vi phạm tội của bị cáo án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới là sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo khắc phục bồi hoàn tiền xong cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo và một phần đề nghị của kiểm sát viên.

[3] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

*Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 06 (sáu) tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

#### **2. Về án phí hình sự phúc thẩm:**

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND +VKSND HTB: 02;
- CQTHADS HTB : 01;
- CQTHAHS HTB : 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01;
- STP: 01;
- UBND xã Song Phú: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Đăng**